

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Cường.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Hồng Hào – Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phan Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 39/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với ông Vũ Xuân C, sinh ngày 01/01/1945. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 78/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Bùi Thị T - sinh năm 1950; địa chỉ thường trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà T: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm....

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Vũ Thị T2, sinh năm 1982.

HKTT và cư trú: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Vũ Thị T3, sinh năm 1986 .

Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1990 .

Nơi cư trú: CH 1102 HH2C khu đô thị M, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

4. Anh Vũ Xuân T4, sinh năm 1997;

ĐKHK: thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Hiện đang lao động tại Nhật Bản.

(Các đương sự vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt. Ông Phạm Văn Đ có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và lời khai của người yêu cầu, bà Bùi Thị T trình bày:

Ông Vũ Xuân C là chồng bà T; vợ chồng bà sinh được 04 người con gồm Vũ Thị T2, Vũ Thị T3, Vũ Thị L, Vũ Xuân T4. Ông Vũ Xuân C kể từ khi sinh ra, lớn lên là người hoàn toàn khỏe mạnh, khi tuổi cao thì bị cao huyết áp, tiểu đường. Tuy nhiên, năm 2017, ông C bị huyết áp cao, đột quỵ phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Q- thành phố Hà Nội với chẩn đoán ban đầu đột quỵ nhồi máu não, đái tháo đường, hết đợt điều trị ông ra viện. Đến năm 2021 ông lại bị đột quỵ và nhập viện Quân y 103 Hà Nội, một thời gian ra viện điều trị tại nhà. Quá trình điều trị gia đình đều lấy thuốc theo bệnh án, phác đồ điều trị của Bệnh viện để điều trị cho ông. Mặc dù giữ được tính mạng nhưng ông không còn nói được, không tự thực hiện các hoạt động chức năng, đại tiểu tiện không tự chủ và mọi sinh hoạt cá nhân như ăn, uống, vệ sinh đều phải có người phục vụ, cảm xúc thờ ơ, không có tư duy nhận thức, không có sự thông hiểu và sử dụng ngôn ngữ. Để đảm bảo quyền lợi của ông Vũ Xuân C vì ông C không còn khả năng nhận thức, bà T và các con thống nhất để bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Xuân C là người mất năng lực hành vi dân sự để có căn cứ cho bà T đại diện hợp pháp trong các giao dịch dân sự liên quan đến ông Vũ Xuân C.

Tại các văn bản trình bày ý kiến, biên bản lấy lời khai, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh, chị Vũ Thị T2, Vũ Thị T3, Vũ Thị L, Vũ Xuân T4 xác định là con của ông C và bà T và cùng thống nhất trình bày nội dung liên quan đến tình trạng, khả năng của ông C như bà T trình bày, nhất trí với quan điểm của bà T đề nghị Tòa án tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự.

Các tài liệu về lời chứng của những người hàng xóm, của trưởng thôn B, xã H do bà T nộp cho Tòa án cũng thể hiện quan điểm xác nhận tình trạng bệnh tật của ông C như nêu trên, đều nhận xét ông C không có khả năng nhận thức và không có khả năng điều khiển hành vi của mình.

Tại phiên họp:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người **bị** yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày quan điểm: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ bà T đã nộp, Kết luận giám định pháp y tâm thần, có đủ căn cứ xác định ông C mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T, tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Tòa án Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị T. Tuyên bố ông Vũ Xuân C là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Về lệ phí: bà T là người cao tuổi nên được miễn lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là Ông Vũ Xuân C cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương và trong việc dân sự có anh Vũ Xuân T4, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ việc hiện đang cư trú tại nước ngoài. Do vậy, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự:

Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như tài liệu bệnh án của ông Vũ Xuân C, tài liệu ghi nhận ý kiến của hàng xóm, đại diện thôn xóm nơi ông Vũ Xuân C sinh sống, có đủ cơ sở xác định:

Năm 2017, ông Vũ Xuân C bị huyết áp cao, đột quỵ phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Q- thành phố Hà Nội với chẩn đoán ban đầu đột quỵ nhồi máu não, đái tháo đường, hết đợt điều trị ông ra viện. Đến năm 2021 ông lại bị đột quỵ và nhập viện Quân y 103 Hà Nội, một thời gian ra viện điều trị tại nhà. Quá trình điều trị gia đình đều theo bệnh án, phác đồ điều trị của Bệnh viện để điều trị cho ông C nhưng hiện tại ông không còn nói được, không tự thực hiện các hoạt động chức năng, đại tiểu tiện không tự chủ và mọi sinh hoạt cá nhân như ăn, uống, vệ sinh đều phải có người phục vụ, cảm xúc thờ ơ, không có tư duy nhận thức, không có sự thông hiểu và sử dụng ngôn ngữ.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 288/KLGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024 của V đối với ông Vũ Xuân C (thực hiện theo Quyết định trung cầu giám định pháp y tâm thần số 01/2024/QĐ-TCGD ngày 22/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương) đã kết luận: “Tại thời điểm giám định, đối tượng Vũ Xuân C bị bệnh mất trí trong bệnh mất mạch máu. Theo phân loại bệnh

quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F01. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Do đó, có đủ căn cứ để xác định ông Vũ Xuân C là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Toà án chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị T về việc tuyên bố ông Vũ Xuân C mất năng lực hành vi dân sự.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị T là người cao tuổi, được miễn nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông Vũ Xuân C, sinh ngày 01/01/1945. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương mất năng lực hành vi dân sự.

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký giám hộ cho ông Vũ Xuân C theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị T được miễn nộp lệ phí việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp được quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND Hồng Lạc;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

NGUYỄN VĂN CƯỜNG